

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày: 31-01- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Giang Thị Vượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Giàng Thị Nghĩa;

Ông Nguyễn Mạnh Thương.

- Thư ký phiên toà: Bà Nông Thu Hồi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:
Ông Lưu Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Tẩn Siêu D; Tên gọi khác: Không - Sinh ngày: 16 tháng 02 năm 1996 tại: tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT: bản B, xã T, huyện S, tỉnh Lai Châu.

Nơi tạm trú: bản T, phường Đ, Tp. L, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Dao; tôn giáo: không; Bố đẻ: Tẩn Siêu G, sinh năm 1970; Mẹ đẻ: Chèo Mỹ C, sinh năm 1973; Vợ: Chèo Mỹ L, sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/9/2023, tạm giam từ ngày 19/9/2023 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu. (Có mặt).

2. Họ tên: Nguyễn Quang T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06 tháng 01 năm 1989 tại: tỉnh Thái Bình; Nơi thường trú: tổ 1, phường , Tp. Đ, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, bị đình chỉ sinh hoạt Đảng từ ngày 07/11/2023; Bố đẻ: Nguyễn Quang M, sinh năm 1957; Mẹ đẻ bà Vũ Thị N, sinh năm 1966; Vợ: Nguyễn Thị Thu T,

sinh năm 1990; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không có

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/10/2023, tạm giam từ ngày 25/10/2023 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu. (Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Tần Siêu G, sinh năm 1970; Nơi cư trú: bản B, xã T, huyện, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Do có nhu cầu sử dụng, nên khoảng tháng 7/2023, Tần Siêu D đã liên hệ, đặt vấn đề mua sừng Tê giác và mật Gấu với Nguyễn Quang T. Đến đầu tháng 9/2023, sau khi T thông báo đã có mật Gấu và sừng Tê giác và thỏa thuận, thống nhất giá cả, trong các ngày 06 và 07/9/2023, Dòng đã nhiều lần chuyển tiền vào tài khoản của T tại các Ngân hàng MBBANK, AGRIBANK, BIDV với tổng số tiền 281.000.000 đồng. Trong đó: 200.000.000 đồng là tiền mua 01 sừng Tê giác, 11.000.000 đồng là tiền đặt cọc 01 túi mật Gấu khô (sau khi kiểm tra chất lượng, sẽ tính toán số tiền cụ thể sau), còn lại 70.000.000 đồng là tiền Dòng cho Thắng vay. T thống nhất với D sẽ giao hàng cho D vào ngày 07/9/2023 tại thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Ngày 07/9/2023, Dòng điều khiển xe ô tô BKS 25C-019.92 của bố đẻ là ông Tần Siêu G đến thành phố Đ gặp T nhận hàng. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi được D thông báo đã đến thành phố, T hẹn D đến khu vực chợ N, thuộc phường N, thành phố Đ để nhận sừng Tê giác và mật Gấu. Sau khi mua được sừng Tê giác và mật Gấu, D đã đem cất giấu tại bụi cây chè gần cổng nhà mình ở bản T, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu. Ngày 10/9/2023, khi D đem sừng Tê giác và túi mật Gấu trên đến quán Café Năng 68 trên đường Ven Hồ, thuộc Tổ 14, phường T, thành phố L, thì bị Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang. Sau khi biết D đã bị bắt giữ, ngày 17/10/2023 Nguyễn Quang T đã đến Công an tỉnh Lai Châu đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi đã bán 01 sừng Tê Giác và 01 túi mật Gấu khô nêu trên cho Tần Siêu D.

Các vấn đề khác của vụ án:

Trong quá trình điều tra, và tại phiên tòa bị cáo Tần Siêu D khai có Nguyễn Đức C, sinh ngày 26/10/1990, trú tại Tổ 5, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu đã góp số tiền 10.000.000 đồng cùng D để mua sừng Tê giác và túi mật Gấu đã bị thu giữ trong vụ án này. Tuy nhiên, ngoài lời khai, D không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ chứng minh C là đồng phạm với D trong vụ án này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, hiện Cường không có mặt tại địa phương nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Đức C trong cùng vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Quang T khai túi mật Gấu và sừng Tê giác mà T bán cho D là do T mua của một phụ nữ tên L, do T quen trên mạng xã hội, người này sử dụng số điện thoại 0968.111.553. Đồng thời, chính L là người đã nhờ 01 người đàn ông lạ mặt trực tiếp giao túi mật Gấu và sừng Tê giác cho T, Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu tại Tập đoàn Công nghiệp viễn thông quân đội Viettel, kết quả số điện thoại trên chưa đăng ký thông tin; ngoài lời khai của T không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ điều tra làm rõ người phụ nữ tên L và người đàn ông đã giao túi mật Gấu và sừng Tê giác cho T.

Đối với việc Tẩn Siêu D sử dụng xe ô tô BKS 25C-019.92 vào việc đi mua túi mật Gấu và sừng Tê giác: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bố Dòng là ông Tẩn Siêu G, sinh năm 1970, trú tại bản B, xã T, huyện S, tỉnh Lai Châu. Quá trình điều tra xác định ông Nguyễn không biết việc D sử dụng xe vào việc phạm tội, do đó không đề cập vấn đề xem xét, xử lý trách nhiệm đối với ông Nguyễn trong vụ án này.

Tại bản kết luận giám định số 1109/KL-KTHS ngày 10/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 01 (một) khối chất rắn khô, màu nâu đen hình chóp nón, trên bề mặt có bám dính một lớp lông màu đen có khối lượng 759,61g (bảy trăm năm mươi chín phẩy sáu mươi một gam); 01 (một) khối chất rắn khô màu đen có khối lượng 59,3g (Năm mươi chín phẩy ba gam).

Tại bản kết luận giám định động vật số 1578/STTNSV, ngày 25/09/2023 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, kết luận:

Xác định tên loài động vật: 01 (một) khối chất rắn khô màu nâu đen hình chóp nón, trên bề mặt có bám dính một lớp lông màu đen (đánh số 01) là sừng Tê giác. Kết quả phân tích ADN là sừng loài Tê giác trắng có tên khoa học là *Ceratotherium simum*. Sừng động vật là sản phẩm của loài động vật; 01 (một) khối chất rắn khô màu đen được cắt từ túi mật động vật, kết quả phân tích ADN là mật của loài Gấu ngựa có tên khoa học là *Ursus thibetanus*. Bộ phận mật động vật là bộ phận không thể tách rời sự sống của động vật.

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:

+ Loài Gấu ngựa có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ. Loài Gấu ngựa có tên trong Nhóm IB, Danh mục các loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ. Loài Gấu ngựa có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam.

+ Loài Tê giác trắng có tên trong Phụ lục I, danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Công ước về buôn bán Quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam.

Cáo trạng số: 05/CT-VKSLC-P1, ngày 04/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố các bị cáo: Tần Siêu D, Nguyễn Quang T về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” quy định tại điểm b,c khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Về hình phạt: Đối với bị cáo Tần Siêu D: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 244 BLHS, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS và Điều 328 BLTTHS đề nghị phạt bị cáo từ 14 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Đối với bị cáo Nguyễn Quang T: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 244 BLHS, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS và Điều 328 BLTTHS xử phạt bị cáo Thắt từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 106 BLTTHS đề nghị:

- Tuyên tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY NOTE 10 5G, vỏ màu trắng, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Tần Siêu D; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI NOTE 8 PRO vỏ màu xanh, thu giữ của Nguyễn Quang T.

- Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ số tiền 28.000.000 do bị cáo T phạm tội mà có, đã được tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra. Truy thu sung số tiền 183.000.000 đồng của Nguyễn Quang T để sung công quỹ Nhà nước.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Tần Siêu D:

+01 (một) xe ô tô nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, màu sơn đỏ vàng, số khung: MNCUMFF50GW568937, số máy: P5AT219360, BKS: 25C - 019.92 xe đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 25000189, mang tên Tần Siêu D, địa chỉ: Bàn Phán, Tả Phìn, Sìn Hồ, Lai Châu do Công an huyện Sìn Hồ cấp ngày 14/8/2023, biển số đăng ký: 25C - 019.92.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+01(một) khối có khối lượng 57,98 gam(*năm mươi bảy phẩy chín tám gam*) theo kết luận giám định là mật của loài gấu ngựa có tên khoa học Ursus thibetanus thu giữ của Tần Siêu D; 01(một) khối chất rắn khô màu nâu đen

hình chóp nón (đánh số 01) theo kết luận giám định là sừng loài tê giác trắng có tên khoa học Ceratotherium simum.

- Trách nhiệm dân sự: không.

- Án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí.

Các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Tần Siêu Guyễn có mặt tại phiên tòa đề nghị xin lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, màu sơn đỏ vàng, số khung: MNCUMFF50GW568937, số máy: P5AT219360, BKS: 25C - 019.92 vì đây là xe của ông Guyễn, Tân Siêu Đồng tự ý mang đi sử dụng ông G không biết.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về tính chất mức độ hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa lời khai nhận của các bị cáo đều phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vì vụ lợi, ngày 07/9/2023, tại khu vực chợ N, thuộc phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, Nguyễn Quang T đã thực hiện hành vi bán 01 cái sừng có khối lượng 759,61g của loài Tê giác trắng có tên trong Phụ lục I, danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Công ước về buôn bán Quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) và 01 túi mật có khối lượng 59,3g của loài Gấu ngựa có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, có tên trong Nhóm IB, Danh mục các loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật nguy cấp (CITES) cho Tần Siêu D. Tổng số tiền D đã thanh toán cho T để mua sừng Tê giác và mật Gấu trên là 211.000.000 đồng. Đồng mua sừng Tê giác và mật Gấu trên nhằm mục đích để sử dụng. Ngày 10/9/2023, khi Đồng đang tàng trữ sừng Tê giác và túi mật Gấu trên, thì bị Công an tỉnh Lai Châu bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Tân Siêu D, Nguyễn Quang T, đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm quy định tại các điểm b, c khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét về vai trò, trong vụ án này hành vi của các bị cáo độc lập với vai trò của người mua và người bán, bị cáo D có nhu cầu mua nên đã liên lạc với bị cáo Th, ban đầu T từ chối nhưng sau đó bị cáo Thắng đã nhất trí và tự tìm kiếm mua sừng tê giác và mật gấu về bán cho Đồng mục đích thu lời bất chính.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về bảo tồn động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện do vậy việc đưa các bị cáo ra truy tố xét xử là cần thiết nhằm giáo dục răn đe cảnh tỉnh đối với người khác đảm bảo giữ gìn đúng các quy định của Nhà nước về bảo tồn động vật quý hiếm.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với các bị cáo.

[4.1] Về nhân thân: Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, phạm tội rõ ràng có nơi cư trú rõ ràng.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Tân Siêu D là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để khai ra đồng phạm do vậy bị cáo Đồng được áp dụng các tình tiết theo điểm s, t khoản 1 và 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo Nguyễn Quang T còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ đó là bị cáo Được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba; bị cáo tự giác đến Cơ quan điều tra đầu thú về hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền 28.000.000 đồng, đây là một phần trong tổng số tiền do Nguyễn Quang T bán sừng tê giác và túi mật gấu cho Tân Siêu D mà do vậy bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4.3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Tân Siêu D Nguyễn Quang T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4.4] Quyết định hình phạt: Từ việc đánh giá về nhân thân tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo đều có nhân thân tốt có nơi cư trú rõ ràng có nhiều tình tiết giảm nhẹ ngoài lần phạm tội các bị cáo đều chấp hành tốt các chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo mà bằng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo án định

thời gian thử thách cũng đủ giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước ta đối với người phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 244 BLHS thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy, bị cáo Thắng không còn việc làm, bị cáo D không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là :

+01 (một) xe ô tô nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, màu sơn đỏ vàng, số khung: MNCUMFF50GW568937, số máy: P5AT219360, BKS: 25C - 019.92 xe đã qua sử dụng, bên trong không có đồ vật tài sản gì. Được dán giấy niêm phong ở các vị trí mở nắp capo và 04 (bốn) cánh cửa xe, trên giấy niêm phong có chữ ký, ghi rõ họ và tên của Trần Thành N, Phạm Hồng T, Tân Siêu D cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Lai Châu, ngoài cùng được dán phủ băng dính trong suốt đè lên, kèm theo chìa khóa xe.

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 25000189, mang tên Tân Siêu G, địa chỉ: Bành Phán, Tả Phìn, Sìn Hồ, Lai Châu do Công an huyện Sìn Hồ cấp ngày 14/8/2023, biển số đăng ký: 25C - 019.92.

Xác định việc bị Đồng sử dụng xe ô tô nói trên làm phương tiện phạm tội ông Tân Siêu G là chủ sở hữu không biết, tại phiên toà ông G xin trả lại chiếc xe do vậy cần trả lại chiếc xe ô tô nói trên cho ông G là phù hợp.

Đối với vật chứng là:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY NOTE 10 5G, vỏ màu trắng. Số seri: R3CM80Q14CM, Số IMEI: 358777102588002. Điện thoại có lắp 01 sim di động VIETTEL thuê bao số 0866476678, trên sim có in hàng số: 8984048000901682366, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Tân Siêu D.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI NOTE 8 PRO vỏ màu xanh, số sê ri: PBHECM6X9P5PYHQO, số IMEI (khe cắm 1): 868909046485192, IMEI (khe cắm 2): 868909048985199, mật khẩu mở máy: 2901, kèm theo 02 (hai) sim VIETTEL, trên sim thứ nhất có in dãy số: 8984048000917106322; trên sim thứ hai có in dãy số: 89840488310042593100 thu giữ của Nguyễn Quang T.

Xác định điện thoại thu giữ trên các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước;

Đối với vật chứng là:

+01(một) khối có khối lượng 57,98 gam(*năm mươi bảy phẩy chín tám*

gam) theo kết luận giám định là mật của loài gấu ngựa có tên khoa học Ursus thibetanus thu giữ của Tân Siêu D. 01(một) khối chất rắn khô màu nâu đen hình chóp nón (đánh số 01) theo kết luận giám định là sừng loài tê giác trắng có tên khoa học Ceratotherium simum. Cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định của pháp luật.

+ Đối với vật chứng là số tiền 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng) gồm 56 (năm mươi sáu) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) do Nguyễn Quang T tự giác nộp lại, xét thấy đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tổng số tiền D đã thanh toán cho T để mua sừng Tê giác và mật Gấu là 211.000.000 đồng, T đã tự giác giao nộp 28.000.000 đồng còn lại là 183.000.000 đồng là tiền do phạm tội cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Kiến nghị: Đề nghị cơ quan điều tra và Viện kiểm sát tiếp tục điều tra xác minh làm rõ đối tượng có tên Nguyễn Đức C, sinh ngày 26/10/1990, trú tại Tổ 5, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu có được góp số tiền 10.000.000 đồng như lời khai của Tân Siêu D có liên quan tới hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm tránh bỏ lọt người phạm tội.

Thông qua vụ án là bài học đối với tất cả mọi người đề nghị cấp uỷ chính quyền địa phương cần tiếp tục quan tâm tới công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục các quy định của pháp luật về quản lý bảo vệ động vật nguy cấp quý hiếm đến mọi tầng lớp nhân dân để ngăn ngừa các hành vi tương tự xảy ra.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 244 điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự và Khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Tân Siêu D.

Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 244 điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự và khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang T.

Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Tần Siêu D, Nguyễn Quang T phạm tội: “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”

2. Hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Tần Siêu D: 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng (kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/01/2024) không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Giao bị cáo Tần Siêu D cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Lai Châu để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng (kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/01/2024) không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Giao bị cáo Nguyễn Quang T cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

“Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.”

Tuyên trả tự do cho 02 bị cáo (Tần Siêu D, Nguyễn Quang T) ngay tại phiên tòa.

3. Về vật chứng của vụ án:

3.1 Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY NOTE 10 5G, vỏ màu trắng. Số seri: R3CM80Q14CM, Số IMEI: 358777102588002. Điện thoại có lắp 01 sim di động VIETTEL thuê bao số 0866476678, trên sim có in hàng số: 8984048000901682366, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Tần Siêu D.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI NOTE 8 PRO vỏ màu xanh, số sê ri: PBHECM6X9P5PYHQO, số IMEI (khe cắm 1): 868909046485192, IMEI (khe cắm 2): 868909048985199, mật khẩu mở máy: 2901, kèm theo 02 (hai) sim VIETTEL, trên sim thứ nhất có in dãy số: 8984048000917106322; trên sim thứ hai có in dãy số: 89840488310042593100 thu giữ của Nguyễn Quang T.

+ số tiền 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng) gồm 56 (năm mươi sáu) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) do Nguyễn Quang T tự giác nộp lại.

3.2 Truy thu sung số tiền 183.000.000 đồng của Nguyễn Quang T để sung quỹ Nhà nước.

3.3 Tuyên trả lại cho ông Tần Siêu G những vật chứng gồm:

+ 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, màu sơn đỏ vàng, số khung: MNCUMFF50GW568937, số máy: P5AT219360, BKS: 25C - 019.92 xe đã qua sử dụng.

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 25000189, mang tên Tân Siêu G, địa chỉ: Bành Phán, Tả Phìn, Sìn Hồ, Lai Châu do Công an huyện Sìn Hồ cấp ngày 14/8/2023, biển số đăng ký: 25C - 019.92.

3.4 Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+01(một) khối có khối lượng 57,98 gam(*năm mươi bảy phẩy chín tám gam*) theo kết luận giám định là mật của loài Gấu ngựa có tên khoa học Ursus thibetanus thu giữ của Tân Siêu D.

01(một) khối chất rắn khô màu nâu đen hình chóp nón (đánh số 01) theo kết luận giám định là sừng loài Tê giác trắng có tên khoa học Ceratotherium simum.

(Tình trạng vật chứng như nội dung biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra và Cục THA dân sự tỉnh Lai Châu vào hồi 15 giờ 15 phút, ngày 16 tháng 01 năm 2024)

4. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lai Châu;
- Các bị cáo; Người có QL, NVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu; Điện Biên.
- UBND xã Tả Phìn, H. Sìn Hồ;
- UBND p.Noong Bua, Tp. Điện Biên Phủ;
- UBKT thành ủy Điện Biên Phủ;
- CQ THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giang Thị Vượng

